

QUYẾT ĐỊNH

Quy định việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;
Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 135/TTr-SXD ngày 15 tháng 10 năm 2024 về dự thảo Quyết định quy định việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận) và cơ quan quản lý nhà ở cùng cấp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định tại khoản 2 Điều 120 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn tỉnh, bao gồm:
 - Sở Tài nguyên và Môi trường.
 - Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện).
 - Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh.
 - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là các Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai).

2. Cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

- a) Sở Xây dựng.
- b) Phòng Quản lý đô thị các thị xã, thành phố; Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện; đối với huyện Côn Đảo là Phòng Tài nguyên và Môi trường.
3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
4. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, kịp thời, công khai, minh bạch.
2. Xác định rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp; trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; nội dung, thời hạn, cách thức thực hiện; chế độ thông tin, báo cáo.
3. Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị.
4. Các bên liên quan phải chủ động cùng phối hợp, bàn bạc giải quyết các vướng mắc, phát sinh trong quá trình phối hợp giải quyết công việc, nếu có vướng mắc mà các bên không thống nhất được cách giải quyết thì cơ quan chủ trì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 4. Nội dung, hình thức phối hợp; thời hạn cung cấp thông tin

1. Nội dung phối hợp: Phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở theo quy định tại khoản 2 Điều 119 Luật Nhà ở.
2. Hình thức phối hợp: Cơ quan cung cấp gửi thông tin, dữ liệu bằng dạng giấy hoặc dạng số.
3. Thời hạn cung cấp thông tin
 - a) Định kỳ hàng quý và trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý sau quý báo cáo.
 - b) Thời hạn chốt số liệu: Từ ngày 01 tháng đầu tiên của quý báo cáo đến ngày cuối cùng của tháng cuối cùng trong quý báo cáo.

Điều 5. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Xây dựng: Tiếp nhận, thiết lập và lưu trữ hồ sơ nhà ở của tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam; người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc thuộc dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận đối với tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam; cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn có trách nhiệm cung cấp thông tin về nhà ở theo quy định tại Điều 4 của Quyết định này cho Sở Xây dựng để thiết lập hồ sơ nhà ở.

b) Chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về nhà ở theo quy định tại Điều 4 của Quyết định này cho Sở Xây dựng khi thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, xác nhận thay đổi đối với trường hợp đăng ký biến động thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng đăng ký đất đai.

c) Chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai yêu cầu các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về nhà ở theo quy định tại Điều 4 của Quyết định này cho cơ quan quản lý nhà ở cấp huyện trên cùng địa bàn khi thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, xác nhận thay đổi đối với trường hợp đăng ký biến động thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo các phòng chuyên môn trực thuộc thực hiện việc phối hợp cung cấp thông tin và lập, lưu trữ hồ sơ nhà ở của hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài là công dân Việt Nam trên địa bàn.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 12 năm 2024.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng cơ quan liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai; Giám đốc các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Tư pháp (KTVB);
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Lưu: VT, TH2, TH5, SXD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Vinh